TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 755 /GVN-LN.PT	*Phú Thọ, ngày 25 tháng 11 năm 2026*

V/v tổ chức bán đấu giá tài sản lần 2 là giá trị sản lượng rừng trồng tại Công ty TNHH MTV nguyên liệu giấy Miền Nam

Kính gửi: Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam

Căn cứ hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 875/HĐ-GVN-VT.PT ngày 10/11/2026 giữa Tổng công ty Giấy Việt Nam và Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam;

Căn cứ Công văn số 758/CV-BTN ngày 23/11/2026 của Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam V/v cuộc đấu giá không đủ điều kiện diễn ra đấu giá;

Căn cứ Công văn số 759/CV-BTN ngày 23/11/2026 của Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam V/v cuộc đấu giá không đủ điều kiện diễn ra đấu giá;

Căn cứ Công văn số 766/GM-BTN ngày 23/11/2026 của Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam V/v thông báo tổ chức cuộc đấu giá tài sản "Gói 7: Giá trị sản lượng rừng trồng Thông tại Ban trồng rừng Ngọc Tụ &Pô Kô".

Tổng công ty Giấy Việt Nam đề nghị Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam tiến hành tổ chức bán đấu giá tài sản là giá trị sản lượng rừng trồng của Tổng công ty Giấy Việt Nam tại Công ty TNHH MTV nguyên liệu giấy Miền Nam lần 2 năm 2026 như sau:

- Diện tích: 442,24 ha.
- Sản lượng: 100.009,5 m^3
- Giá khởi điểm: 96.926.635.100 đồng. Chi tiết:

Tên gói đấu giá	Ban trồng rừng	Diện tích (ha)	Sản lượng cấp kính theo tỷ lệ thương phẩm (m3/lô)					Củi (Ster)	Giá khởi điểm (đồng/gói)	Bước giá (đồng)
			Tổng	Gỗ lớn (>=16cm)	Gỗ NLG (D: 12-15,9 cm)	Gỗ NLG (D: 10-11,9 cm)	Gỗ NLG (D: 6-9,9 cm)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Đăk Na	32,62	9.588,10	6.813,60	1.127,60	423	1.223,90	237,9	9.998.641.000	100.000.000
2	Đăk Na	29,24	8.086,40	5.666,50	1.007,10	361,7	1.051,10	201,1	8.214.918.000	80.000.000
3	Đăk Na	20,77	4.949,40	3.591,30	545,9	211,2	601	121,5	5.192.802.000	50.000.000
4	Ngọc Hồi	77,43	19.071,60	13.503,60	2.759,00	502,3	2.306,70	480,9	18.511.725.000	185.000.000
5	Ngọc Hồi	87,28	20.256,60	14.290,10	2.952,10	540	2.474,40	511,6	20.297.744.000	200.000.000
6	Ngọc Hồi	30,3	4.879,60	2.384,70	1.313,10	259,7	922,1	133,1	4.412.651.000	40.000.000
8	Sa Thầy & Rờ Kơi	30	5.644,30	2.736,00	1.561,50	302,8	1.044,00	635,7	4.747.931.500	50.000.000

Tên gói đấu giá	Ban trồng rừng	Diện tích (ha)	Sản lượng cấp kính theo tỷ lệ thương phẩm (m3/lô)					Củi (Ster)	Giá khởi điểm (đồng/gói)	Bước giá (đồng)
			Tổng	Gỗ lớn (>=16cm)	Gỗ NLG (D: 12-15,9 cm)	Gỗ NLG (D: 10-11,9 cm)	Gỗ NLG (D: 6-9,9 cm)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
9	Sa Thầy & Rờ Kơi	40,47	9.319,80	5.870,20	1.537,40	464,2	1.448,00	239,7	8.690.372.000	90.000.000
10	Sa Thầy & Rờ Kơi	40,51	8.124,50	5.062,30	1.381,70	404,7	1.275,80	210,5	7.427.586.000	70.000.000
11	Sa Thầy & Rờ Kơi	30,23	5.773,90	3.341,70	1.331,40	211,4	889,4	875,7	5.404.901.800	50.000.000
12	Sa Thầy & Rờ Kơi	14,9	2.942,30	1.713,70	692,2	96,5	439,9	176,2	2.759.456.000	30.000.000
13	Kon Plong	8,49	1.373,00	706,5	359,5	69	238	36	1.267.906.800	10.000.000
	Tổng cộng	**442,24**	**100.009,5**	**65.680,2**	**16.568,5**	**3.846,5**	**13.914,3**	**3.859,9**	**96.926.635.100**	

Tổng công ty Giấy Việt Nam đề nghị Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam triển khai tổ chức đấu giá với các gói nêu trên theo đúng qui định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐTV (B/c);
- Các phòng KD, TCKT;
- Lưu: VT, LN.

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM

Tạ Đức Long